

GIỚI THIỆU SÁCH NHẬP VỀ THỦY VIÊN KHXH

PGS.TS. NGUYỄN NGỌC HÒA (Chủ biên). **Sự biến đổi những giá trị xã hội truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên hiện nay.** H.: Chính trị quốc gia, 2014, 183 tr., Vb 51703.

Lịch sử Tây Nguyên đã hình thành nên hệ thống các giá trị xã hội truyền thống lâu đời với bề dày khá đồ sộ. Tuy nhiên, dưới tác động của nhiều yếu tố, các giá trị xã hội truyền thống của Tây Nguyên đã và đang biến đổi sâu sắc. Thêm vào đó là sự xuất hiện những giá trị mới và xu hướng tiếp thu những giá trị mới trong cộng đồng các dân tộc thiểu số nơi đây, tạo thành một tổng thể khác biệt trong cấu trúc truyền thống chung.

Nội dung sách gồm 3 chương.

Chương 1 khái quát về giá trị xã hội truyền thống, làm rõ vai trò của các giá trị xã hội truyền thống trong đời sống xã hội, đồng thời đề cập đến xu hướng biến đổi và phát triển của các giá trị xã hội truyền thống trong quá trình giao lưu và hội nhập.

Chương 2 phân tích thực trạng biến đổi các giá trị xã hội truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên.

Chương 3 dự báo xu hướng vận động và biến đổi những giá trị xã hội truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên, đưa ra những quan điểm cơ bản có tính chất định hướng và những giải pháp cụ thể nhằm kế thừa và phát huy những giá trị xã hội truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số nơi đây.

LÊ HỮU

THẠCH PHƯƠNG, HỒ LÊ, HUỲNH LÚA, NGUYỄN QUANG VINH. **Văn hóa dân gian người Việt ở Nam bộ.** Tp. Hồ Chí Minh.: Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, 2014, 345 tr., Vv 12575.

Vùng đất Nam bộ bao gồm cả hai khu vực sông Đồng Nai và sông Cửu Long - địa bàn định cư cuối cùng của những thế hệ lưu dân Việt, là một vùng thiên nhiên vừa hào phóng vừa khắc nghiệt, nơi hàm chứa nhiều tiềm năng phong phú, nơi khí hậu thuận hòa, sông rạch chằng chịt, có nhiều cửa sông lớn thông ra đại dương tạo nên những điều kiện đặc thù cho sự quần cư và kiến tạo đời sống cộng đồng, cho sự phát triển kinh tế nông nghiệp, khai thác thủy hải sản, gây dựng các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp và mở rộng giao lưu với bên ngoài. Vùng đất Nam bộ vốn là nơi hội tụ nhiều cư dân đến từ Trung Hoa, Bắc bộ, Trung bộ, Khmer... Họ cùng đoàn kết chống kẻ thù chung, xây dựng quê hương miền Tây giàu đẹp. Họ sống thẳng thắn, bộc trực, ngang tàng... tạo nên một tính cách rất riêng của người Nam bộ.

Gói gọn trong 11 chương, nội dung sách đã miêu tả có hệ thống các thành tố văn hóa dân gian trong tổng thể văn hóa dân gian người Việt ở Nam bộ, qua đó giúp độc giả thấy được lịch sử, địa lý và con người của vùng đất tận cùng Tổ quốc. Đọc sách, ta hiểu thêm rằng, làng ở đây không giống như làng Bắc bộ. Không có cổng làng, không có lũy tre bao quanh, chợ được họp ở các bến sông, nhà dựng không cần phải quay về hướng Nam,... Tất cả tạo nên một đặc điểm hết sức khác biệt so với những vùng khác của Tổ quốc.

HÀ AN

PGS.TS. PHẠM VĂN LINH (Chủ biên). **Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam: Thời cơ, thách thức và những vấn đề đặt ra.** H.: Chính trị quốc gia, 2014, 611 tr., Vb 51705.

Gần 30 năm thực hiện đường lối đổi mới đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự nghiệp giáo dục và đào tạo nước ta đã đạt được những thành tựu quan trọng, góp phần to lớn vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, giáo dục và đào tạo vẫn còn nhiều yếu kém, bất cập.

Cuốn sách là tập hợp nhiều bài viết, công trình nghiên cứu về thời cơ, thách thức đặt ra đối với nền giáo dục - đào tạo Việt Nam, trên cơ sở đó các tác giả cũng đề xuất một số phương án nhằm đổi mới quan điểm, nhận thức về giáo dục - đào tạo nói chung cũng như trên các lĩnh vực cụ thể nói riêng.

Nội dung sách được trình bày trong 4 phần:

Phần 1: Một số vấn đề chung

Phần 2: Vấn đề đổi mới giáo dục phổ thông

Phần 3: Vấn đề đổi mới giáo dục nghề nghiệp

Phần 4: Vấn đề đổi mới giáo dục đại học

HOÀI PHÚC

TRẦN ĐỨC ANH SƠN (Chủ biên). **Hoàng Sa - Trường Sa: Tư liệu và quan điểm của học giả quốc tế.** H.: Hội Nhà văn, 2014, 315 tr., Vv 12541.

Nội dung sách tập hợp lại những thông tin và dữ liệu khoa học để phản ánh những việc làm gần đây của những con dân người Việt, dù đang sinh sống ở trong nước hay cư ngụ ở hải ngoại, đang hoạt động nghề nghiệp trên nhiều lĩnh

vực khác nhau đều nhiệt tâm góp sức vào việc củng cố những nền tảng lịch sử và pháp lý liên quan đến chủ quyền của Việt Nam đối với biển Đông nói chung và đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa nói riêng. Đó cũng là một việc làm rất thiết thực trong bối cảnh xuất hiện những yếu tố bất an bắt nguồn từ tham vọng “trỗi dậy” của Trung Quốc trực tiếp đối với biển Đông mà cả thế giới đang chứng kiến.

Cuốn sách gồm hai phần nội dung lớn: Tư liệu nước ngoài về chủ quyền của Việt Nam đối với Hoàng Sa - Trường Sa (phần 1); và Chủ quyền của Việt Nam đối với Hoàng Sa - Trường Sa và giải pháp giải quyết tranh chấp chủ quyền (phần 2). Ngoài việc sưu tập lại những gì đã có trong quá khứ, từ những tấm bản đồ, những trang thư tịch nhiều thể loại khác nhau ở trong nước cũng như ở nước ngoài, cùng với những bài viết của các nhà nghiên cứu sử học ở trong nước, cuốn sách còn quy tụ được cả tiếng nói của bạn bè quốc tế là những học giả tôn trọng lịch sử, lẽ phải và có trách nhiệm đối với hòa bình và sự phát triển của khu vực biển Đông cũng như đối với công pháp quốc tế.

Cuối sách là phần phụ lục với bài viết “Theo dấu bằng chứng chủ quyền Hoàng Sa - Trường Sa” (Trần Đức Anh Sơn).

TRẦN AN

NGUYỄN VĂN KẾT (Chủ biên). **Chủ quyền của Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa: Sức mạnh từ tài liệu lưu trữ.** H.: Thông tin và truyền thông, 2015, 418 tr., Vv 12644.

Cuốn sách là tuyển tập các bài viết đăng trong 02 chuyên đề trên *Tạp chí Văn thư - Lưu trữ Việt Nam* từ năm 2012 đến nay với hai nội dung chính,

bao gồm: Sức mạnh từ tài liệu lưu trữ, cơ sở lịch sử minh chứng chủ quyền của Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa; và Hồ sơ về chủ quyền của Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa dưới góc nhìn lịch sử và pháp lý.

Nội dung sách cung cấp cho bạn đọc những hiểu biết về giá trị sử liệu, giá trị pháp lý của tài liệu lưu trữ đối với chủ quyền của Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa từ việc nghiên cứu tư liệu, tài liệu lưu trữ của các triều đại phong kiến Việt Nam, nhất là các Châu bản - văn bản hành chính thời Nguyễn; tài liệu lưu trữ thời Pháp thuộc, Việt Nam Cộng hòa, bản đồ cổ của phương Tây, Trung Quốc,... Bên cạnh đó, sách còn nhấn mạnh đến vai trò của tài liệu lưu trữ, những đóng góp của báo chí Pháp ở Đông Dương trong việc khẳng định chủ quyền của Việt Nam trên quần đảo Hoàng Sa...

TA.

ĐINH TUẤN MINH, PHẠM THẾ ANH (Chủ biên). **Báo cáo Phát triển nền kinh tế thị trường Việt Nam 2014**. H.: Tri thức, 2015, 552 tr., Vv 12650.

Báo cáo Phát triển nền kinh tế thị trường Việt Nam 2014 được thực hiện bởi các nhóm chuyên gia thuộc Viện nghiên cứu Quản lý kinh tế trung ương (CIEM), Viện Kinh tế Việt Nam (VIE), Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) và Viện nghiên cứu Kinh tế và chính sách (trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội (VEPR)). Nội dung Báo cáo bao quát và đánh giá quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường của Việt Nam trong 30 năm vừa qua. Báo cáo gồm 10 chương.

Chương 1 xác định các đặc trưng của nền kinh tế thị trường, đưa ra các chỉ tiêu để đánh giá mức độ phát triển thị trường ở các nền kinh tế, từ đó đánh giá lại quá trình phát triển nền kinh tế thị trường tại Việt Nam trong mối tương quan với các quốc gia khác trong khu vực.

Chương 2 phân tích các yếu tố của hệ thống pháp luật kinh tế của Việt Nam nhằm đưa ra bức tranh toàn cảnh về diễn tiến phát triển của hệ thống này theo hướng thân thiện với thị trường; đánh giá các ưu điểm, tồn tại; từ đó đề xuất các vấn đề cần điều chỉnh để hệ thống pháp luật Việt Nam phù hợp cho phát triển nền kinh tế thị trường.

Chương 3 phân tích, đánh giá mức độ hiệu quả của bộ máy quản trị nhà nước Việt Nam theo hướng hỗ trợ thị trường phát triển.

Chương 4 phân tích và đánh giá hệ thống tài chính - tiền tệ của Việt Nam theo hướng thị trường.

Chương 5 xem xét quá trình hình thành và phát triển của hệ thống doanh nghiệp Việt Nam theo hướng thị trường trong quá trình cải cách kinh tế.

Chương 6, 7, 8 chỉ ra các tiêu chí đánh giá sự phát triển và tự do hóa của thị trường lao động, thị trường vốn, thị trường đất đai Việt Nam.

Chương 9 phân tích và đánh giá quá trình phát triển hệ thống thương mại quốc tế của Việt Nam theo hướng tự do hóa.

Chương 10 đưa ra các khuynh hướng chính sách phát triển nền kinh tế thị trường Việt Nam.

HB.